

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **5749** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Thể lệ

Giải thưởng bảo vệ môi trường ngành công thương năm 2008

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Giải thưởng bảo vệ môi trường ngành công thương năm 2008.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ATMT.



Đỗ Hữu Hào

THẺ LỆ

**GIẢI THƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
NGÀNH CÔNG THƯƠNG NĂM 2008**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5749 /QĐ-BCT ngày 28 /10/2008 của
Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

**CHƯƠNG I
QUI ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Giải thưởng bảo vệ môi trường ngành công thương (sau đây gọi tắt là Giải thưởng) nhằm động viên, khuyến khích các cá nhân, tập thể ngành công thương tích cực tham gia các hoạt động gìn giữ cho môi trường trong lành, sạch đẹp; phòng ngừa, hạn chế tác động xấu đối với môi trường, ứng phó sự cố môi trường; khắc phục ô nhiễm, suy thoái, phục hồi và cải thiện môi trường; khai thác, sử dụng hợp lý và tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên; bảo vệ đa dạng sinh học.

Điều 2. Đối tượng xét tặng Giải thưởng

Tất cả cá nhân, tập thể trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Công Thương có thành tích và đóng góp nổi bật trong sự nghiệp bảo vệ môi trường của ngành trong kỳ xét tặng Giải thưởng (là khoảng thời gian được tính từ kỳ xét thưởng trước đến kỳ xét thưởng sau).

Điều 3: Hình thức và cơ cấu Giải thưởng

Giải thưởng được trao cho cá nhân, tổ chức ngành công thương. Cơ cấu Giải thưởng gồm 3 loại: giải nhất, giải nhì và giải ba.

Cá nhân, tổ chức đạt giải được trao tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương và một khoản tiền thưởng.

Số lượng Giải thưởng được xem xét trên cơ sở các kết quả cụ thể về thành tích bảo vệ môi trường của cá nhân và tổ chức, tối đa không quá 9 giải.

Điều 4. Ban tổ chức và cơ quan thường trực Giải thưởng

Ban tổ chức Giải thưởng được thành lập theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Ban tổ chức Giải thưởng do 01 đồng chí Lãnh đạo Bộ làm Trưởng ban, Cục trưởng Cục kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp là Phó trưởng ban, các thành viên khác của Ban tổ chức bao gồm: đại diện Lãnh đạo Vụ Thi đua - Khen thưởng và đại diện một số đơn vị có liên quan khác.

Ban tổ chức Giải thưởng có trách nhiệm lập kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, tiếp nhận hồ sơ, xét duyệt và trao Giải thưởng.

Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp là cơ quan thường trực Giải thưởng, có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, tổ chức xét duyệt, công bố và trao thưởng cho các cá nhân, tổ chức được tặng thưởng theo đúng qui định tại Thể lệ này.

Điều 5. Thời hạn nhận, xét tặng Giải thưởng

1. Các nhân, tổ chức tham gia xét tặng thưởng Giải thưởng phải nộp hồ sơ về Bộ Công Thương (Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp) trước ngày 20 tháng 11. Việc xét tặng Giải thưởng được tiến hành trong tháng 12 năm 2008.

2. Giải thưởng được trao cùng với lễ tổng kết hoạt động năm 2008 của ngành công thương.

CHƯƠNG II ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHÍ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 6. Điều kiện xét tặng Giải thưởng

Cá nhân, tổ chức được xét tặng Giải thưởng phải đảm bảo được những điều kiện sau đây trong kỳ xét tặng Giải thưởng:

1. Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về bảo vệ môi trường;
2. Không bị khiếu kiện, khiếu nại và tố cáo liên quan tới các hoạt động bảo vệ môi trường;
3. Chấp hành chế độ kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường;
4. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, giám sát môi trường định kỳ theo qui định;
5. Tuân thủ đầy đủ các qui định bảo vệ môi trường ngành công thương.

Điều 7. Tiêu chí xét tặng Giải thưởng

1. Tiêu chí xét tặng Giải thưởng đối với cá nhân và tổ chức như sau:

Đối với các tổ chức

a) Áp dụng hệ thống quản lý môi trường: ISO 14000, TQM, EMS ...; Áp dụng các giải pháp về sản xuất sạch hơn;

b) Xây dựng và triển khai các kế hoạch/chiến lược về bảo vệ môi trường: Kế hoạch/chiến lược bảo vệ môi trường hàng năm; Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường ... và các hoạt động định hướng khác;

c) Hoạt động chi thường xuyên và đầu tư cho bảo vệ môi trường: Đầu tư, chi thường xuyên cho các hoạt động bảo vệ môi trường; Chi cho các hoạt động R&D phục vụ mục tiêu bảo vệ môi trường; Chi thực hiện trách nhiệm môi trường đối với cộng đồng xung quanh; Trích Quỹ bảo vệ môi trường ... và các hoạt động đầu tư cho bảo vệ môi trường khác;

d) Năng lực tổ chức triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường, bao gồm: Tổ chức/Nhân lực; Năng lực về công nghệ; Kết quả triển khai các hoạt động xử lý môi trường;

đ) Hoạt động tuyên truyền phổ biến và nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường;

e) Các hoạt động bảo vệ môi trường khác.

Đối với cá nhân

Cá nhân được xét tặng Giải thưởng là những cá nhân được tập thể đơn vị tôn vinh, bầu chọn dựa trên các tiêu chí sau:

a) Đóng góp về mặt trí tuệ, kiến thức khoa học và các nguồn lực khác để giải quyết những vấn đề môi trường của đơn vị, ngành;

b) Các công trình nghiên cứu, dự án về bảo vệ môi trường do cá nhân chủ trì và tham gia thực hiện trong thời gian xét thưởng.

2. Tiêu chí xét tặng Giải thưởng môi trường cho các cá nhân và tổ chức có thể thay đổi nhằm phù hợp với những yêu cầu thực tế cũng như định hướng của ngành trong hoạt động bảo vệ môi trường. Ban Tổ chức Giải thưởng có trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất với Bộ trưởng Bộ Công Thương những thay đổi trong tiêu chí xét tặng Giải thưởng.

CHƯƠNG III

HỒ SƠ VÀ TRÌNH TỰ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 8. Hội đồng xét tặng Giải thưởng

Hội đồng xét tặng Giải thưởng do Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định thành lập.

Chủ tịch Hội đồng là Thứ trưởng Bộ Công Thương. Thành viên Hội đồng là các nhà khoa học, nhà quản lý trong lĩnh vực môi trường và các lĩnh vực khác có liên quan đại diện cho các cơ quan khoa học, cơ quan quản lý, cơ quan truyền thông, tổ chức chính trị - xã hội. Số lượng thành viên Hội đồng ít nhất là 09 người.

Giúp việc cho Hội đồng xét tặng Giải thưởng là cơ quan thường trực Giải thưởng.

Hội đồng xét tặng Giải thưởng làm việc theo chế độ tập thể. Quyết định của Hội đồng xét thưởng chỉ có giá trị khi có trên 50% số thành viên Hội đồng đồng ý. Trong trường hợp chỉ có 50% số thành viên Hội đồng tán thành thì kết quả đánh giá của Hội đồng là kết quả đánh giá của Chủ tịch Hội đồng.

Kết quả đánh giá và xét chọn của Hội đồng xét tặng Giải thưởng được báo cáo Bộ trưởng Bộ Công Thương để xem xét và quyết định tặng thưởng.

Điều 9. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng

Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng được in thành 03 bộ, bao gồm:

1. Đơn đề nghị xét tặng Giải thưởng theo Mẫu số la, lb kèm theo Thẻ lệ này;
2. Báo cáo kết quả hoạt động bảo vệ môi trường của cá nhân, tổ chức (không quá 5 trang đánh máy khổ giấy A4), trong đó mô tả kết quả và các dẫn chứng cụ thể, rõ ràng về thành tích bảo vệ môi trường;
3. Xác nhận của cơ quan quản lý môi trường địa phương về việc đáp ứng các yêu cầu bảo vệ môi trường;
4. Bản sao các giấy chứng nhận liên quan tới hoạt động bảo vệ môi trường và các giấy chứng nhận khác;
5. Hai (02) ảnh 3x4cm của cá nhân, ảnh logo của tổ chức hoặc ảnh chụp đội ngũ cán bộ của tổ chức và từ ba (03) đến năm (05) ảnh chứng minh thành tích của cá nhân, tổ chức trong hoạt động bảo vệ môi trường (phục vụ mục đích lưu trữ và truyền thông về Giải thưởng);
6. Trường hợp đối với các cá nhân đề nghị xét tặng Giải thưởng, ngoài những thông tin ở trên, hồ sơ phải bao gồm Đơn đề nghị xét tặng Giải thưởng của đơn vị và Biên bản cấp cơ sở về việc bình bầu cá nhân có đóng góp trong sự nghiệp bảo vệ môi trường;
7. Cá nhân, tổ chức phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin và kết quả được khai trong hồ sơ;
8. Toàn bộ hồ sơ được đóng thành quyển, niêm phong, ngoài bìa ghi rõ "Hồ sơ đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng môi trường" và gửi về Bộ Công Thương (Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp), địa chỉ: 25 Ngô Quyền – Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Điều 10. Trình tự xét tặng Giải thưởng

Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng được gửi về cơ quan thường trực Giải thưởng môi trường trước ngày 20 tháng 11.

Cơ quan thường trực Giải thưởng có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

Việc xét tặng Giải thưởng được tiến hành theo 2 vòng:

1. Vòng 1. Sơ tuyển: Cơ quan thường trực Giải thưởng tiến hành đánh giá thông qua hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng theo các qui định tại Điều 6; Tổng hợp, báo cáo Hội đồng kết quả sơ tuyển các hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

2. Vòng 2. Thẩm xét, đánh giá thông qua Hội đồng: Trên cơ sở báo cáo và đề xuất của Cơ quan thường trực Giải thưởng tại vòng 1, các thành viên Hội đồng xét thưởng tiến hành đánh giá theo tiêu chí quy định tại Điều 7 và thang điểm tại Điều 11 của Thể lệ này.

Sau khi xem xét, đánh giá, tổng hợp đối với từng hồ sơ, Hội đồng tuyển chọn và lập danh sách đề nghị xét tặng Giải thưởng cho các cá nhân, tổ chức dựa trên điểm số trung bình và số lượng Giải thưởng. Điểm trung bình để tính xét tặng Giải thưởng phải đạt từ 60 điểm trở lên.

Căn cứ vào kết quả tuyển chọn của Hội đồng, Cơ quan thường trực Giải thưởng tổng hợp, lập danh sách các cá nhân, tổ chức đề nghị Bộ trưởng xét tặng thưởng.

Điều 11. Thang điểm xét tặng Giải thưởng

1. Áp dụng hệ thống quản lý môi trường, các giải pháp về sản xuất sạch hơn (tối đa 10 điểm).

2. Xây dựng và triển khai các kế hoạch/chiến lược về bảo vệ môi trường (tối đa 10 điểm).

3. Hoạt động chi thường xuyên và đầu tư cho bảo vệ môi trường (tối đa 30 điểm).

4. Năng lực.

5. Tổ chức triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường (tối đa 30 điểm).

6. Hoạt động tuyên truyền phổ biến và nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường (tối đa 15 điểm).

7. Các hoạt động bảo vệ môi trường khác (tối đa 5 điểm).

Tổng điểm: 100 điểm

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Khiếu nại tố cáo

Cá nhân, tổ chức có quyền khiếu nại, tố cáo về Giải thưởng theo quy định của pháp luật hiện hành về khiếu nại, tố cáo.

Trình tự, thủ tục, thời hạn, thẩm quyền khiếu nại, tố cáo và việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về Giải thưởng được thực hiện theo qui định của pháp luật hiện hành về khiếu nại, tố cáo.

Điều 13: Kinh phí của Giải thưởng

Kinh phí xét chọn và trao thưởng được lấy từ nguồn sự nghiệp môi trường của Bộ.

Kinh phí cho Giải thưởng có thể được bổ sung từ nguồn tài trợ, ủng hộ, đóng góp của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước.

Điều 14: Tổ chức thực hiện

Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm đôn đốc thực hiện các qui định tại Thể lệ này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị báo cáo kịp thời về Bộ Công Thương để xem xét, giải quyết./.



KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Đỗ Hữu Hào

Mẫu số 1a. Mẫu đơn đề nghị xét tặng Giải thưởng (cá nhân)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

(Địa danh), ngày.....tháng.....năm.....

ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG NĂM 2008

Kính gửi: Bộ Công Thương

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên:Giới tính:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nơi công tác:
4. Địa chỉ :
5. Điện thoại:Fax:E- mail:
6. Học hàm/Học vị:
7. Vị trí công tác hiện thời trong tổ chức.....
8. Số năm công tác liên quan đến lĩnh vực môi trường

II. NHỮNG ĐÓNG GÓP CHO CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

a) Liệt kê các công trình, dự án về bảo vệ môi trường do cá nhân chủ trì hoặc tham gia thực hiện (Ghi rõ tên, mục tiêu, kết quả và thời gian thực hiện).....

.....

.....

.....

.....

.....

b) Liệt kê các đóng góp, hoạt động bảo vệ môi trường khác do cá nhân chủ trì hoặc tham gia thực hiện (mô tả rõ tên công việc và kết quả thực hiện)

.....

.....

.....

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT CHO CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

.....

.....

Xác nhận của Đơn vị công tác

Ký tên

Mẫu số 1b. Mẫu đơn đề nghị xét tặng Giải thưởng môi trường (tổ chức)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

(Địa danh, ngày.....tháng.....năm.....)

ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG NĂM 2008

Kính gửi: Bộ Công Thương

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên đơn vị:
2. Địa chỉ liên hệ:
3. Điện thoại:Fax:E- mail:
4. Thủ trưởng đơn vị: Họ và tên: Điện thoại:
..... Fax..... E- mail.....

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA TỔ CHỨC

1. Áp dụng hệ thống quản lý môi trường và các giải pháp sản xuất sạch hơn
Tổ chức có áp dụng hệ thống quản lý môi trường (ISO 14000, TQM, EMS) hay các giải pháp sản xuất sạch hơn không? (Ghi rõ chứng chỉ được cấp, thời hạn có hiệu lực ... và các thông tin có liên quan khác)
2. Xây dựng và triển khai các kế hoạch/chiến lược về bảo vệ môi trường
+Kế hoạch/chiến lược bảo vệ môi trường hàng năm? (Gửi kèm nội dung bản Kế hoạch/chiến lược nếu có);
+Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường? (Gửi kèm nội dung bản Kế hoạch/chiến lược nếu có);
+Khác (Cung cấp chi tiết thông tin liên quan).
3. Hoạt động chi thường xuyên và đầu tư cho bảo vệ môi trường
+Liệt kê các hoạt động đầu tư cho bảo vệ môi trường
+Các chỉ tiêu đầu tư và chi thường xuyên cho hoạt động bảo vệ môi trường

STT	Nội dung chỉ tiêu	Giá trị	Tỷ lệ so với lợi nhuận (%)	Ghi chú
1	Tổng đầu tư cho các hoạt động bảo vệ môi trường			
2	Chi thường xuyên cho hoạt động bảo vệ môi trường			
3	Chi cho các R&D cho các hoạt động bảo vệ môi trường			
4	Chi thực hiện trách nhiệm môi trường đối với			
5	Khác			

4. Năng lực tổ chức triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường
- + Tổ chức/nhân lực cho hoạt động bảo vệ môi trường
 - + Tổ chức (phòng/ban/bộ phận) chuyên môn về môi trường
 - + Số cán bộ chuyên trách về môi trường
 - + Số cán bộ chuyên trách về môi trường/100 công nhân
 - + Hệ thống xử lý chất thải
 - + Hệ thống xử lý chất thải (rắn/lỏng/khí): (Đề nghị mô tả một cách tóm tắt công nghệ xử lý, kết quả xử lý ..)
 - + Liệt kê các chỉ tiêu về xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, qui chuẩn

STT	Nội dung chỉ tiêu	Kết quả (%)	Ghi chú
1	Tỷ lệ nước thải được xử lý		
2	Tỷ lệ khí thải được xử lý		
3	Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý		
4	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom phân loại và xử lý		
5	Tỷ lệ chất thải rắn được tái chế, tái sử dụng		

5. Hoạt động tuyên truyền phổ biến và nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường

- + Các khóa đào tạo, tập huấn các văn bản pháp luật về môi trường, các khóa đào tạo chuyên sâu về bảo vệ môi trường, các hội thảo, diễn đàn, triển lãm về môi trường do tổ chức thực hiện hoặc tham gia thực hiện (đề nghị ghi rõ tên, nội dung, đối tượng và thời gian của các hoạt động này)

- + Hưởng ứng các ngày lễ về môi trường (Đề nghị ghi rõ tên ngày lễ, các hoạt động hưởng ứng của tổ chức)

6. Các hoạt động bảo vệ môi trường khác

- + Liệt kê các hoạt động bảo vệ môi trường khác mà tổ chức đã thực hiện

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT NHẪM THÚC ĐẨY HOẠT ĐỘNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Xác nhận của cơ quan quản lý môi trường địa phương

Xác nhận của đơn vị (Lãnh đạo ký và đóng dấu)